TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/DS-ST
Ngày 28-3-2022
V/v tranh chấp đòi lại quyền khác đối với tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2021/TLST- DS ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp đòi lại quyền khác đối với tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị L; trú tại: Xóm 3, xã C, huyện V, thành phố H; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Ngô Văn Công; địa chỉ: Thôn Nam Am, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn (Theo Văn bản ủy quyền ngày 12-11-2021 của Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng); vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị V; ĐKNKTT: Thôn 9, xã T, huyện V, thành phố H; hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Nguyên, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 20-10-2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đỗ Thị L trình bày:

Đầu năm 2012, bà Đỗ Thị L có nhờ bà Đặng Thị Rỗi là Tổ trưởng Tổ vay vốn Thôn 10, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng (viết tắt là Ngân hàng) để vay 50.000.000 đồng và sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số EO 483028 do Uỷ ban nhân dân (viết tắt là UBND) huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 18-12-1995 mang tên ông Hoàng Tiến Tân (bố chồng bà Đỗ Thị L) làm tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản vay nhưng bà Lanh chưa nhận số tiền nào của Ngân hàng. Ngày 07-6-2018, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa bà Lê Thị V ra xét xử, bà Lanh mới biết bà Vững là người đã lập hồ sơ đứng tên người vay là bà Lanh vay số tiền 400.000.000 đồng của Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Tân để bảo đảm. Việc bà Vững lập hồ sơ đứng tên bà Lanh vay tiền Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Tân thế chấp để bảo đảm, bà Lanh và ông Tân không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này. Sau khi Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật, bà Lanh đã nhiều lần liên hệ với Ngân hàng để nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng Ngân hàng không trả. Nên, bà Lanh đã khởi kiện yêu cầu Ngân hàng phải trả lại bà giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân.

Tại Công văn số 165/NHNoNNA-KHKD đề ngày 12-11-2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn và người đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày:

Hiện nay Ngân hàng đang giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số EO 483028 do UBND huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 18-12-1995 mang tên ông Hoàng Tiến Tân là tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay của bà Đỗ Thị L theo Hợp đồng tín dụng số 2118-LAV/2012 ngày 11-6-2012 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 132 ngày 09-6-2012. Hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp nêu trên đều do bà Lê Thị V mạo danh người vay và người thế chấp tài sản để chiếm đoạt tiền của Ngân hàng. Tuy nhiên, đến nay bà Vững chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo yêu cầu tại Bản án số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng khoản tiền vay của bà Lanh. Cho nên, Ngân hàng không trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lanh.

Tại Bản tự khai đề ngày 13-01-2022, có xác nhận của Ban Giám thị Trại giam Xuân Nguyên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị V trình bày:

Bà Vững là cán bộ tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng từ năm 1980 đến tháng 11 năm 2012. Vào các năm 2011, 2012 bà Vững đã có hành vi ký giả chữ ký, mạo danh người khác lập giả hồ sơ vay vốn chiếm đoạt tiền của Ngân hàng. Cụ thể, bà Vững đã sử dụng giấy tờ cá nhân mang tên bà Đỗ Thị L ghép với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân để lập hồ sơ đứng tên người vay là bà Lanh vay số tiền 400.000.000 đồng của Ngân hàng. Tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân. Hành vi chiếm đoạt tiền Ngân hàng của bà Vững đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử về tội Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng và buộc phải bồi thường cho Ngân hàng số tiền đã chiếm đoạt. Nay, bà Vững đề nghị Ngân hàng trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân cho bà Lanh.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền giải quyết vụ án; về quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết; về tư cách tham gia tố tụng; về việc thu thập chứng cứ; về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát; việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự tại phiên tòa đã được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 163, 164, 166, 688 Bộ luật Dân sự; các điều 26, 35, 39, 40, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Ngân hàng phải trả lại bà Đỗ Thị L giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân. Về án phí, bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự không có giá ngạch là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có trụ sở chi nhánh tại thôn Nam Am, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyên đơn bà Đỗ Thị L, bị đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị V đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về quyền khởi kiện vụ án của nguyên đơn: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do đương sự giao nộp có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng, ông Hoàng Tiến Tân là người đứng tên quyền sử dụng 264 m2 đất, thửa đất số 153, tờ bản đồ số 4a tại thôn 3, xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số EO 483028 do UBND huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 18-12-1995 mang tên ông Hoàng Tiến Tân. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Tân hiện nay do Ngân hàng đang quản lý theo Hợp đồng tín dụng số 2118-LAV/2012 ngày 11-6-2012 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 132 ngày 09-6-2012. Ông Tân có vợ là bà Đào Thị Hợi (chết năm 2015). Ông Tân và bà Hợi sinh được bẩy người con gồm: Hoàng Tiến Tạo, Hoàng Thị Rơi, Hoàng Thị Rụng, Hoàng Tiến Quý, Hoàng Tiến Hương, Hoàng Tiến Cường, Hoàng Tiến Mạnh và không có con riêng hay người con nào khác. Ông Tân chết năm 2016, không để lại di chúc. Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Tân đã uỷ quyền cho bà Đỗ Thị L khởi kiện Ngân hàng để lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân. Như vậy, việc bà Đỗ Thị L khởi kiện vụ án là có căn cứ và phù hợp Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đầu năm 2012, bà Đỗ Thị L có nhờ bà Đặng Thị Rỗi là Tổ trưởng Tổ vay vốn Thôn 10, xã Tam Cường, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng lập hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng để vay 50.000.000 đồng và sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số EO 483028 do UBND huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 18-12-1995 mang tên ông Hoàng Tiến Tân làm tài sản thế chấp để bảo đảm cho khoản vay. Bà Rỗi đã chuyển hồ sơ xin vay vốn

của bà Lanh cho bà Lê Thị V. Sau đó, bà Vững đã sử dụng giấy tờ cá nhân của bà Đỗ Thị L ghép với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Hoàng Tiến Tân để lập hồ sơ vay vốn đứng tên bà Lanh vay 400.000.000 đồng của Ngân hàng. Tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân. Ngày 12-6-2012, Ngân hàng đã giải ngân khoản vay 400.000.000 đồng tiền mặt cho bà Vững. Việc bà Vững lập hồ sơ vay vốn đứng tên bà Lanh vay 400.000.000 đồng của Ngân hàng và dùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Tân để bảo đảm, bà Lanh và ông Tân không biết và không được hưởng lợi gì từ khoản tiền vay này nên bà Lanh và ông Tân không có lỗi. Hành vi lập hồ sơ vay vốn đứng tên bà Lanh vay tiền Ngân hàng của bà Vững đã bị Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2018/HS-ST ngày 07-6-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V 20 (Hai mươi) năm tù về tội Vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, trong đó có hành vi lập hồ sơ vay vốn đứng tên bà Lanh vay 400.000.000 đồng và buộc bà Vững có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ khoản tiền nợ gốc 400.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh; đồng thời kiến nghị Ngân hàng trả lại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy tờ liên quan đến nhân thân của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, trong đó có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân. Như vậy, cần xác định giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Hoàng Tiến Tân không còn là tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay 400.000.000 đồng đứng tên bà Lanh. Cho nên, việc Ngân hàng không đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Lanh với lý do, bà Vững chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng khoản tiền vay của bà Lanh là không có căn cứ. Đối với yêu cầu của bà Lanh, buộc Ngân hàng phải trả lại cho bà giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là có căn cứ và phù hợp quy định tại các điều 163, 164, 166 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án dân sự không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 163, Điều 164, Điều 166, Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Nam Am Đông Hải Phòng) phải trả lại cho bà Đỗ Thị L Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số EO 483028 do Uỷ ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 18-12-1995 mang tên ông Hoàng Tiến Tân.

2. Về án phí: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Hữu Hường